TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-ST
Ngày 27-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Thị Kỳ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Gấm và bà H'Dung Niê

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hà Thị Thúy Nga là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Đậu Văn T, sinh năm 1970, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Xuân Y và bà Đoàn Thị T; có vợ là Tạ Thị S và 04 con (lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2014); nhân thân: 02 Bản án số: 41/2010/HSST ngày 28-9-2010 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Song xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "*Đánh bạc*", thời gian thử thách là 01 năm, đã được xóa án tích; Bản án số: 35/2021/HSST ngày 23-7-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội "*Tổ chức đánh bạc*", chưa chấp hành hình phạt; bị bắt tạm giữ từ ngày 18-5-2021, đến ngày24-5-2021 chuyển tạm giam đến nay- Có mặt.

2. Nguyễn Văn L, sinh năm 1991, tại tỉnh Nam Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L1 và bà Trần Thị L; có vợ là Phạm Thị Trang T và 02 con (lớn sinh năm2013, nhỏ sinh năm 2016); nhân thân: 01, Bản án số: 89/2010/HS-PT ngày 27-7-2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng

án treo về tội "*Cố ý gây thương tích*", thời gian thử thách là 01 năm, đã được xóa án tích;bị bắt tạm giữ từ ngày 18-5-2021, đến ngày 24-5-2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

3. Hoàng Văn L, sinh năm 1976, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ và bà Phạm Thị N (đã chết); có vợ là Trần Thị L1và 02 con (lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2004); bị bắt tạm giữ từ ngày 18-5-2021, đến ngày24-5-2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

4. Phạm Ngọc N, sinh năm 1962, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn 5, xã T, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn R và bà Nguyễn Thị T (*Đều đã chết*); có vợ là Đỗ Thị P và 04 con (lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2001); bị bắt tạm giữ từ ngày 19-5-2021, đến ngày24-5-2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

5. Nguyễn Văn T, tên gọi khác: Nguyễn Viết T, sinh năm 1999, tại tỉnh Thái Nguyên; nơi thường trú:Xóm K, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 8, xã T, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Thợ làm bánh mì; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Lăng Thị N; chưa có vợ, con; bị bắt tạm giữ từ ngày 18-5-2021, đến ngày24-5-2021 chuyển tạm giam đến nay - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đậu Xuân S, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt;

Bà Tạ Thị S, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt;

Người làm chứng: Ông Phạm Văn N, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn 8, xã T, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 18-5-2021, Nguyễn Văn L, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn T và Phạm Ngọc N đến nhà Đậu Văn T tại thôn 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông ngồi chơi, uống nước. Sau đó, Nguyễn Văn L, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn T và Phạm Ngọc N rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi bài phỏm được thua bằng tiền tại nhà của Đậu Văn T. Tất cả đề nghị Đậu Văn T cho đánh bạc tại nhà Đậu Văn T thì Đậu Văn T đồng ý. Trước khi đánh bạc, Đậu Văn Tđi mua bài tú lơ khơ *(bài tây)*, chuẩn bị nước uống, đồ ăn phục vụ việc đánh bạc. Nguyễn Văn L, Hoàng Văn L,Nguyễn Văn T và Phạm Ngọc N thống nhất, quá trình đánh bạc nếu ai "ù" thì phải bỏ ra số tiền 50.000đồng ăn được ra ngoài, để giữa chiếu bạc làm tiền

xâu đưa cho Đậu Văn T. Việc trích tiền ra để xâu bị cáo Đậu Văn T không đòi hỏi mà do Nguyễn Văn L, Phạm Ngọc N, Nguyễn Văn T, Hoàng Văn L tự thống nhất với nhau. Sau khi chuẩn bị xong, tất cả cùng ngồi trên chiếu nhựa trong phòng bếp của Đậu Văn T bắt đầu đánh bạc, Đậu Văn T khóa kín cổng, cửa nhàđể tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng. Quá trình các bị cáo đánh bạc thì Phạm Văn N, sinh năm: 1976, nơi cư trú: thôn 8, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đến nhà Đậu Văn T, Đậu Văn T mở cửa rồi Phạm Văn N vào ngồi xem các bị cáo đánh bạc.

Cách thức đánh bài phỏm được quy ước như sau: Tất cả sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá có các chất cơ, rô, chuồn, bích, mỗi chất bài có 13 lá bài từ quân 2 đến quân A (xì). Mỗi người chơi được chia 09 lá bài, riêng người chia bài được chia 10 lá. Sau khi chia bài xong, người chia bài là người đánh trước, sang cho người chơi ngồi kế bên theo vòng chia, nếu người này thấy lá bài vừa được đánh ra mà kết hợp với ít nhất 02 lá bài đang có trên tay tạo thành 03 lá bài cùng chữ hoặc số hoặc 03 lá bài tạo thành một dãy số hoặc chữ liên tiếp nhau, cùng chất tạo thành phỏm thì gọi là "ăn". Người "ăn" được lá bài của người vừa đánh phải đánh đi 01 lá bài khác cho người chơi kế tiếp theo vòng chơi, cứ như vậy quay vòng cho tới khi người nào có 09 hoặc 10 lá bài trên tay tạo thành "phỏm" hết thì thắng ván bài đó và gọi là "ù" hoặc "ù" tròn. Nếu không có người nào "ù" thì sau khi đánh hết 04 quân bài, 04 người chơi cùng nhau hạ phỏm để tính điểm để tính thắng thua. Cách tính điểm là cộng tổng điểm các lá bài còn lại theo số và chữ;bài người nào nhỏ điểm nhất là thắng, nếu bằng điểm nhau thì người nào hạ bài trước sẽ thắng. Các quân bài có chữ được tính như sau: quân A *(xì)*tính 01 điểm, quân J tính 11 điểm, quân Q tính 12 điểm, quân K tính 13 điểm.

Cách tính tiền thắng thua như sau: Người nào "ù" thì mỗi người chơi còn lại phải trả số tiền 250.000 đồng/01 người; người thắng bằng tính điểm thì người có điểm ít thứ hai phải trả cho người ít điểm nhất số tiền 50.000 đồng; người thấp điểm thứ ba phải trả cho người ít điểm nhất số tiền 100.000 đồng; người nhiều điểm nhất phải trả cho người ít điểm nhất số tiền 150.000 đồng; người nào không có phỏm gọi là "cháy", phải trả cho người về nhất số tiền 200.000 đồng;"ăn" mỗi quân được tính50.000 đồng;"ăn" cây chốt hạ tính 200.000 đồng; người nào bị "ăn" ba quân bài thì bị đền "ù" hoặc đền "ù" tròn*(gồm tiền "ù" và tiền "ăn" các quân bài)*. Tất cả thống nhất sử dụng 01 bộ bài thứ hai, sau mỗi ván chia sẽ bốc bất kỳ một quân bài từ bộ bài này để làm quân bà cá.Mỗi quân bài cá được tính là 50.000 đồng, để tính quân bài cá thắng, thua thì dựa vào chất bài. Người nào bị "ăn" quân bài cá thì phải đền cho người "ăn" được. Người nào có tứ quý *(04 quân bài cùng ký hiệu)* thì mỗi người chơi phải mất 250.000 đồng, có tứ quý cá thì 03 người chơi còn lại phải mất 650.000 đồng.

Các bị cáo Nguyễn Văn L, Hoàng Văn L, Phạm Ngọc N và Nguyễn Văn T đánh bạc liên tục cho đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an

huyện Đắk Song bắt quả tang. Khi thấy lực lượng Công an đến,tất cả để lại tiền, bài đang sử dụng trên chiếurồi chạy trốn, bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn L trốn trong phòng ngủ của Đậu Xuân S *(con trai Đậu Văn T)*, bị cáo Hoàng Văn L trốn trong phỏng ngủ của vợ chồng Đậu Văn T, bị cáoPhạm Ngọc N chạy ra ngoài trốn thoát được. Lúc này, Đậu Văn T gom số tiền 4.450.000 đồng của các bị cáo Phạm Ngọc N, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn L, Hoàng Văn L để lại rồi giấu dưới gầm giường cạnh chiếu bạc và cầm một số bộ bài tây mang vào nhà vệ sinh đốt, một số bỏ vào bồn cầu xả nước tiêu hủy, đồng thời Đậu Văn T giả vờ đang tắm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các bị cáo Hoàng Văn L, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T và Đậu Văn T thu giữ các vật chứng gồm: Thu giữ giữa chiếu bạc số tiền 400.000đ*(Bốn trăm nghìn đồng)*, 09 (*Chín*) lá bài tây, 01 (*Một*) chiếu nhựa màu xanh đã qua sử dụng; thu giữ 06 (*Sáu*) bộ bài tây đã qua sử dụng để rải rác cạnh chiếu bạc; thu giữ của Nguyễn Văn L số tiền 2.400.000đ *(Hai triệu bốn trăm nghìn đồng)*giấu ở sau cạp quần soọc đang mặc cùng với 09 (*Chín*) lá bài Nguyễn Văn L đang cất giấu ở trên bàn học trong phòng ngủ của Đậu Xuân S; thu giữ của Hoàng Văn L số tiền 20.000đ*(Hai mươi nghìn đồng)* trong túi quần bên phải, 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)*để trong ốp điện thoại, giấu trong tủ quần áo tại phòng ngủ của vợ chồng Đậu Văn T; thu giữ số tiền 1.300.000đ *(Một triệu ba trăm nghìn đồng)* trong túi quần soọc treo trong phòng ngủ của Đậu Xuân S; thu giữ số tiền 4.450.000đ *(Bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng)* dưới gầm giường trong phòng bếp, cạnh chiếu bạc. Tổng số tiền thu giữ là 10.570.000đ (*Mười triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Kết quả điều tra xác định: Trước khi tham gia đánh bạc Nguyễn Văn L có số tiền 1.800.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc và để số tiền này trên chiếu, trước vị trí ngồi của mình, khi bị bắt Nguyễn Văn L có số tiền 2.400.000 đồng; Nguyễn Văn T trước khi đánh bạc có số tiền khoảng 1.000.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc và để trước vị trí ngồi của mình, khi bị bắt,còn số tiền khoảng 800.000 đồng,Nguyễn Văn T bỏ lại số tiền 800.000 đồng này cùng bài của mình tại chiếu bạc rồi trốn vào phòng ngủ của Đậu Xuân S; Hoàng Văn L trước khi đánh bạc có số tiền khoảng 3.000.000 đồng, sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt, Hoàng Văn L có số tiền khoảng 3.620.000 đồng, khi lực lượng công an đến, Hoàng Văn L bỏ chạy vào trong phòng ngủ của vợ chồng Đậu Văn T, trốn trong tủ quần áo cùng số tiền 20.000 đồng đang để trong túi quần bên phải đang mặc, số tiền 2.000.000 đồng Hoàng Văn L giấu trong ốp điện thoại của mình, còn khoảng 1.600.000 đồng Hoàng Văn L không kịp lấy mà để lại trên chiếu bạc; Phạm Ngọc N trước khi đánh bạc có số tiền khoảng 3.400.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc và để số tiền này trước vị trí ngồi của mình, khi bị bắtPhạm Ngọc Ncòn số tiền khoảng 1.800.000 đồng, Phạm Ngọc N bỏ lại số tiền này cùng bài của mình rồi chạy bộ trốn khỏi nhà Đậu Văn T về nhà của mình tại thôn 5, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Sáng ngày

19-5-2021, Phạm Ngọc N đã đến Công an huyện Đắk Song đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với số tiền 1.300.000 đồng thu giữ trong phòng ngủ của Đậu Xuân S, kết quả điều tra xác định số tiền này là của Đậu Xuân S, không liên quan đến việc đánh bạc. Do đó, không tính vào tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã thu thập được xác định: Tổng số tiền Nguyễn Văn L, Hoàng Văn L, Phạm Ngọc N và Nguyễn Văn T sử dụng vào mục đích đánh bạc là **9.270.000** đồng. Sỡ dĩ có việc chênh lệch số tiền 70.000 đồng so với lời khai của các bị cáo là do các bị cáoNguyễn Văn T, Hoàng Văn L và Phạm Ngọc N không nhớ chính xác số tiền ban đầu sử dụng vào việc đánh bạc là bao nhiêu.

Đối với Đậu Văn T là chủ nhà, để các bị cáoNguyễn Văn L, Hoàng Văn L, Phạm Ngọc N và Nguyễn Văn T đánh bạc tại nhà của Đậu Văn T. Quá trình điều tra xác định: Đậu Văn T biết các bị cáo nói trên đến xin đánh bạc tại nhà Đậu Văn T, Đậu Văn T đồng ý sau đó đi mua bài, thuốc, nước và đồ ăn rồi đóng kín cửa nhà lại để phục vụ việc đánh bạc. Do đó, hành vi của Đậu Văn T là đồng phạm với vai trò giúp sức.

Kết quả điều tra cũng xác định: Năm 2018, bị cáo Đậu Văn T phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*", bị Toà án nhân dân (viết tắt là TAND) tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 năm tù, theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2019/HS-ST ngày 09-7-2019. Sau đó, TAND Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, tuyên y án theo Bản án phúc thẩm số: 65/2020/HS-ST ngày 24-02-2020. Sau khi bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, ngày 14-4-2020, TAND tỉnh Đắk Nông đã ra quyết định thi hành án phạt tù số: 27/2020/QĐ-CA đối với Đậu Văn T. Ngày 27-5-2020, TAND tỉnh Đắk Nông ra quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù số: 10/2020/QĐ-CA đối với Đậu Văn T trong thời gian 01 năm. Tính đến thời điểm phạm tội mới vào ngày 18-5-2021, Đậu Văn T chưa được xóa án tích. Do đó, ngày 24-5-2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã khởi tố bị cáo Đậu Văn T về tội "*Gá bạc*" theo điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, sau khi Đậu Văn T bị khởi tố, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, thu thập tài liệu xác định: Bản án Phúc thẩm đã tuyên trước đó đối với Đậu Văn T đã bị Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) tối cao kháng nghị Giám đốc thẩm, nên ngày 23-4-2021, TAND tối cao đã ra Quyết định số: 25/2021/HS-GĐT về việc Giám đốc thẩm đối với toàn bộ vụ án Đậu Văn T cùng đồng phạm phạm tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc mà TAND tỉnh Đắk Nông, TAND Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử, tuyên hủy hai bản án sơ thẩm, phúc thẩm nói trên để xét xử sơ thẩm lại đối với Đậu Văn T và đồng phạm. Đến ngày 23-7-2021, TAND tỉnh Đắk Nông mới xét xử sơ thẩm lại vụ án theo thủ tục chung. Như vậy, tại thời điểm phạm tội ngày 18-5-2021, Đậu Văn T chưa được coi là đã bị kết án, không được coi là có án tích vì Bản án Sơ thẩm, Phúc thẩm trước đó đã bị hủy, không còn hiệu lực pháp luật và vụ án chưa xét xử sơ thẩm lại. Mặt khác, bản án đã tuyên đối

với Đậu Văn T vào năm 2010 về tội "*Đánh bạc*", Đậu Văn T đã được xóa án tích. Do đó, hành vi phạm tội của Đậu Văn T không cấu thành tội "*Gá bạc*" theo điểm đ, khoản 1, điều 322 Bộ luật Hình sự mà cấu thành tội "*Đánh bạc*"với vài trò đồng phạm, giúp sức, quy định tại khoản 1Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, ngày 10-8-2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra quyết định thay đổi quyết định khởi tố vụ án hình sự, ra quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị cáo đối với Đậu Văn T từ tội "*Gá bạc*" sang tội tội "*Đánh bạc*".

Cáo trạng số: 52/CT-VKS-ĐS ngày 09-9-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song đã truy tố các bị cáo Đậu Văn T, Nguyễn Văn L, Hoàng Văn L, Phạm Ngọc N và Nguyễn Văn Tvề tội"*Đánh bạc*", khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song truy tố các bị cáovề tội "*Đánh bạc*"là đúng và không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Songgiữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đậu Văn T, Nguyễn Văn L, Hoàng Văn L, Phạm Ngọc N và Nguyễn Văn T phạm tội "*Đánh bạc*".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đậu Văn T mức hình phạt từ 09 (*Chín*) tháng đến 12 (*Mười hai*) tháng tù; tổng hợp hình phạt 05 (*Năm*) Phạm Ngọc N 06 (*Sáu*) tháng tù của Bản án số: 35/2021/HSST ngày 23-7-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 06 (*Sáu*) Phạm Ngọc N 03 (*Ba*) tháng đến 06 (*Sáu*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam và được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam theo bản án trước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Lmức hình phạt từ 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) đến 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*).

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt các bị cáoHoàng Văn Lvà Phạm Ngọc Nmức hình phạt mỗi bị cáo từ 06 (*Sáu*) tháng đến 09 (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách mỗi bị cáo là 12 (*Mười hai*) tháng đến 18 (*Mười tám*) tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54của Bộ luật Hình sự, khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức hình phạt 04 (*Bốn*) tháng 09 (*Chín*) ngày tù; trả tự do cho bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa.

Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh các bị cáo Đậu Văn T, Phạm Ngọc N, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn T có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Tuy nhiên, cần buộc bị cáo Đậu Văn T phải thực hiện hình phạt bổ sung theo Bản án số: 35/2021/HSST ngày 23-7-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn L, đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 9.270.000đ

(*Chín triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng*) mà các bị cáoPhạm Ngọc N, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T sử dụng để đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 06 (*Sáu*) bộ bài tây, loại 52 lá/01 bộ; 18 (*Mười tám*) lá bài tây đã qua sử dụng; 01(*Một*) chiếu nhựa màu xanh mà các bị cáo sử dụng làm công cụ đánh bạc.

Đối với số tiền 1.300.000đ (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*) tạm giữ trong túi quần Đậu Xuân S,do không liên quan đến việc phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho Đậu Xuân S.

Các bị cáo đều đồng ý với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song,không bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Song, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý của Kiểm sát viên đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Trong khoảng thời gian từ 10 giờ 00phút đến 17 giờ 30 phút ngày 18-5-2021, tại nhà của Đậu Văn T, thuộc thôn 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, các bị cáo Nguyễn Văn L, Hoàng Văn L, Phạm Ngọc N và Nguyễn Văn T đã cùng nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm. Đậu Văn T không tham gia đánh bạc nhưng cho các bị cáo nói trên thực hiện hành vi đánh bạc tại nhà của Đậu Văn T, mua bài, nước, thuốc và đồ ăn giúp cho các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc. Khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền 10.570.000đ *(Mười triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng)*, 06 bộ bài tây 52 lá/01 bộ; 18 lá bài tây và 01 chiếu nhựa. Kết quả điều tra chứng minh được tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 9.270.000 đồng.

Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo: Đậu Văn T, Nguyễn Văn L, Phạm Ngọc N, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn T phạm tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Điều 321 BLHS quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới

5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3]. Xét tính chất vụ án do các bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến nền trật tự trị an tại địa phương nơi các bị cáo cư trú cũng như tình hình chung trong xã hội. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong vụ án có nhiều bị cáo tham gia với vai trò, tính chất, mức độ khác nhau và có nhân thân khác nhau, nên cần có sự phân hóa để áp dụng hình phạt tương xứng với từng bị cáo để đảm bảo tính công bằng, nghiêm minh của pháp luật, cụ thể:

Các bị cáo Hoàng Văn L và Phạm Ngọc N sử dụng số tiền đánh bạc tương đương nhau và nhiều hơn so với các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T nên phải xử phạt các bị cáo Hoàng Văn L, Phạm Ngọc N mức hình phạt cao hơn các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T; bị cáo Nguyễn Văn L là người có nhân thân xấu, cụ thể: Bản án số:89/2010/HS-PT ngày 27-7-2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "*Cố ý gây thương tích*", thời gian thử thách là 01 năm; tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, thể hiện ý thức xem thường pháp luật; bị cáo cũng sử dụng số tiền để đánh bạc nhiều hơn bị cáo Nguyễn Văn T nên cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn L là nghiêm hơn so với bị cáo Nguyễn Văn T.

Bị cáo Đậu Văn T mặc dù không trực tiếp đánh bạc nhưng là người chuẩn bị bài, thuốc, nước và đồ ăn phục vụ các bị cáo đánh bạc và lần này là lần thứ hai bị cáo để các bị cáo khác đánh bạc tại nhà của mình, cụ thể:Trước khi bị khởi tố về hành vi đánh bạc lần này bị cáo đã thực hiện hành vi Tổ chức đánh bạc và sau đó đã bị xử lý bằng Bản án số: 35/2021/HSST ngày 23-7-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông với mức hình phạt 05 năm06 tháng tù về tội "*Tổ chức đánh bạc*; ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể: Bản án số: 41/2010/HSST ngày 28-9-2010 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Song xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "*Đánh bạc*", thời gian thử thách là 01 năm;hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt cao hơn so với tất cả các bị cáo trên.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Phạm Ngọc N, Nguyễn Văn T, Hoàng Văn L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, gia đình các bị cáo Đậu Văn T và Nguyễn Văn L là gia đình có công với cách mạng, cụ thể: Bị cáo Đậu Văn T có Bố đẻ là Đậu Xuân Y được tặng Huân chương kháng

chiến hạng Nhì, ông Nội là Đậu Văn H được tặng Bảng vàng danh dự, chú ruột là Đậu Xuân S1 là Liệt sỹ; bị cáo Nguyễn Văn L có ông Ngoại là Trần Văn B được tặng Bằng khen và Huân chương chiến sĩ vẻ vang; các bị cáo Nguyễn Văn T, Hoàng Văn L, Phạm Ngọc N, Đậu Văn T có xác nhận của địa phương về hoàn cảnh gia đình khó khăn; sau khi bỏ trốn khỏi điểm đánh bạc, bị cáo Phạm Ngọc N đã ra đầu thú về hành vi của mình. Do vậy, tất cả các bị cáo còn được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xét thấy, bị cáo Đậu Văn T có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội Đánh bạc; ngoài ra, trước khi bị khởi tố đối với hành vi phạm tội trong vụ án này, bị cáo đã thực hiện hành vi Tổ chức đánh bạc cũng chính tại nhà của bị cáo và đã bị xử lý trong vụ án khác; nay bị cáo lại tiếp tục dùng chính nhà của mình cho các bị cáo khác thực hiện hành vi đánh bạc. Do vậy, cần cách ly bị cáo Đậu Văn T với xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội; tuy nhiên, tổng số tiền các bị cáo đánh bạc trên mức khởi điểm nên cần áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn L mặc dù có nhân thân xấu, song trước kia bị cáo bị kết án về tội "*Cố ý gây thương tích*", không cùng tội phạm với lần truy tố này và trong thời gian 10 năm kể từ sau khi chấp hành án xong bản án trước bị cáokhông thực hiện hành vi phạm tội nào khác ngoài hành vi bị truy tố lần này. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội;

Đối với các bị cáo Phạm Ngọc N và Hoàng Văn L có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đều có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo, đủ điều kiện được hưởng án treo nên cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, mặc dù có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; nhưng không có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng hình phạt tù giam; tuy nhiên, cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáoNguyễn Văn T dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng;

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo Hoàng Văn L, Đậu Văn T, Phạm Ngọc N có xác nhận hoàn cảnh kinh tế khó khăn; đối với bị cáo Nguyễn Văn T đang sống cùng bố mẹ, không có tài sản riêng hay thu nhập ổn định; nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo Đậu Văn T phải thực hiện hình phạt bổ sung theo Bản án số: 35/2021/HSST ngày 23-7-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn L mặc dù có tài sản nhưng đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn L;

[6]. Đối với bà Tạ Thị S là vợ của bị cáo Đậu Văn T do không biết việc các bị cáo đánh bạc tại nhà của bà vì ngày 18-5-2021, bà không có mặt ở nhà. Vì vậy, Hội đồng xét xửkhông xem xét xử Hoàng Văn L.

Đối với Phạm Văn N là người có mặt tại nhà Đậu Văn T lúc các bị cáo đánh bạc vào ngày 18-5-2021, do Phạm Văn N chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc nên không xử Hoàng Văn L.

[7]. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 9.270.000đ *(Chín triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng)* mà các bị cáoPhạm Ngọc N, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T sử dụng để đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 06 *(Sáu)* bộ bài tây, loại 52 lá/01 bộ; 18 *(Mười tám)* lá bài tây đã qua sử dụng; 01*(Một)* chiếu nhựa các bị cáo sử dụng làm công cụ đánh bạc.

Đối với số tiền 1.300.000đ *(Một triệu ba trăm nghìn đồng)*thu giữ trong túi quần Đậu Xuân S, do không liên quan đến việc phạm tội nên chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho anh Đậu Xuân S.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Đậu Văn T, Nguyễn Văn L, Hoàng Văn L, Phạm Ngọc N và Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Nguyễn ViếtT) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đậu Văn T, Nguyễn Văn L, Hoàng Văn L, Phạm Ngọc N và Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Nguyễn Viết T) phạm tội "*Đánh bạc*".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểms khoản 1, khoản 2Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đậu Văn T 09 (*Chín*) tháng tù; tổng hợp hình phạt 05 (*Năm*) 06 (*Sáu*) tháng tù của Bản án số: 35/2021/HSST ngày 23-7-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 06 (*Sáu*) năm 03 (*Ba*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 18-5-2021 và được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam củaBản án số: 35/2021/HSST ngày 23-7-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nônglà từ ngày 26-7-2018 đến ngày 25-9-2018.

Phạt bổ sung bị cáo Đậu Văn T số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) sung vào ngân sách Nhà nước, theo Bản án số: 35/2021/HSST ngày 23-7-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểms khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*).

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Nguyễn Viết T) mức hình phạt 04 (*Bốn*) tháng 09 (*Chín*) ngày tù; trả tự do cho bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt các bị cáo Hoàng Văn L và Phạm Ngọc N mức hình

phạt mỗi bị cáo từ 07 (*Bảy*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của mỗi bị cáo là 14 (*Mười bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Hoàng Văn L và Phạm Ngọc N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 9.270.000đ (*Chín triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng*) mà các bị cáo Phạm Ngọc N, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T sử dụng để đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 06 (*Sáu*) bộ bài tây, loại 52 lá/01 bộ; 18 (*Mười tám*) lá bài tây đã qua sử dụng; 01(*Một*) chiếu nhựa màu xanh mà các bị cáo sử dụng làm công cụ đánh bạc.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đậu Xuân S số tiền 1.300.000đ *(Một triệu ba trăm nghìn đồng)* do không liên quan đến việc phạm tội.

(*Các vật chứng và đồ vật lưu giữ có đặc điểm như biên bản thu giữ đồ vật và biên bản giao nhận vật chứng ngày 13-9-2021giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Song với Cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Song*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Đậu Văn T, Nguyễn Văn L, Hoàng Văn L, Phạm Ngọc N và Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Nguyễn Viết T) mỗi bị cáophải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Đậu Văn T, Nguyễn Văn L, Hoàng Văn L, Phạm Ngọc N và Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Nguyễn Viết T) có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(*Đã ký*)

- Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
-Chi cục THA DS huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA, TA.

Mã Thị Kỳ